

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình; kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng; giải quyết đối với sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Luật số 63/2020/QH14 ngày 18/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 79/TTr-SXD ngày 14/5/2021, Tờ trình số 101/TTr-SXD ngày 16/6/2021, Văn bản số 1132/SXD-QLXD ngày 31/3/2022, số 2868/SXD-QLXD ngày 01/8/2022 và Báo cáo thẩm định

số 112/BC-STP ngày 10/5/2021 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở:

1. Sở Xây dựng chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo thẩm quyền quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 36 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công nghiệp nhẹ, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị, đường tỉnh qua đô thị và đường bộ có một phần dự án được xây dựng trong đô thị, một phần dự án được xây dựng ngoài đô thị).

2. Sở Giao thông vận tải chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo thẩm quyền quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 36 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều này).

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng do UBND tỉnh phê duyệt và thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo thẩm quyền quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 36 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn.

4. Sở Công Thương chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo thẩm quyền quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 36 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều này).

5. Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo thẩm quyền quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 36 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, công trình xây dựng trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh được giao quản lý.

6. Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng theo thẩm quyền quy định tại Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ do Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

Điều 2. Thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng:

1. Sở Xây dựng chủ trì kiểm tra công tác nghiệm thu theo thẩm quyền quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng, dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị, đường tỉnh qua đô thị và đường bộ có một phần dự án được xây dựng trong đô thị, một phần dự án được xây dựng ngoài đô thị), dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác.

2. Sở Giao thông vận tải chủ trì kiểm tra công tác nghiệm thu theo thẩm quyền quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông trừ các công trình quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì kiểm tra công tác nghiệm thu theo thẩm quyền quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn.

4. Sở Công Thương chủ trì kiểm tra công tác nghiệm thu theo thẩm quyền quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp trừ các công trình quy định tại khoản 1 Điều này.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh chủ trì kiểm tra công tác nghiệm thu theo thẩm quyền quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ đối với các công trình thuộc dự án, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình xây dựng trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh được giao quản lý.

6. Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra công tác nghiệm thu theo thẩm quyền quy định tại Điều 24 Nghị định

số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ đối với công trình thuộc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do UBND cấp huyện phê duyệt.

Điều 3. Phân cấp giải quyết đối với sự cố công trình xây dựng

Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì giải quyết đối với sự cố công trình xây dựng cấp II, cấp III trên địa bàn quản lý theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

Điều 4. Bãi bỏ các quy định tại Quyết định của UBND tỉnh:

- Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 về việc phân cấp thẩm quyền thẩm định thiết kế xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu trong các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 phân cấp thẩm quyền phê duyệt quy hoạch, thẩm định thiết kế xây dựng, cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu, quản lý trật tự xây dựng và xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng đối với các công trình cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh (trừ các công trình tôn giáo, tín ngưỡng đã được xếp hạng di tích cấp tỉnh trở lên);

- Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 về việc phân cấp thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng; sửa đổi, bổ sung thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Điều 2, Điều 3 và Điều 4 của Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 về việc ủy quyền phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng; phê duyệt thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng; kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 5. Xử lý chuyển tiếp

Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình đã được thẩm định (Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở), kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì thẩm quyền thẩm định các bước tiếp theo của dự án, thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thẩm định điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, kiểm tra công tác nghiệm thu tiếp tục giao cho đơn vị đã chủ trì thực hiện thẩm định, kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng cho đến khi kết thúc dự án. Trường hợp đơn vị đã chủ trì nêu trên có sự thay đổi (tách, nhập, giải thể, không còn chức năng, nhiệm vụ liên quan) thì việc giao cho đơn vị nào tiếp tục thực hiện thẩm định, kiểm tra công tác nghiệm thu sẽ do UBND tỉnh quyết định.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2022. Các quy định của UBND tỉnh trước đây có nội dung trái với quy định tại Quyết định này thì bị bãi bỏ.

2. Các trường hợp chưa được quy định trong Quyết định này thực hiện theo quy định của pháp luật liên quan và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

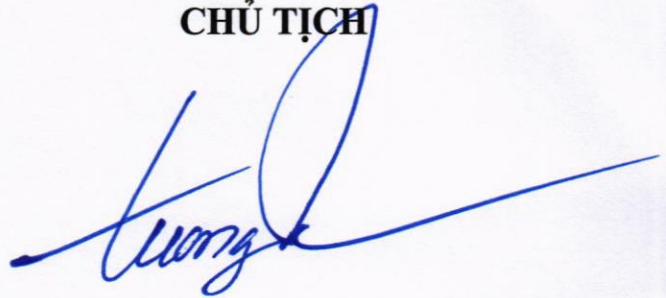
Điều 7. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- V0-V3, các CVNCTH;
- TT Truyền thông tỉnh QN;
- Lưu: VT, XD1.

XD05-QĐ084

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tường Văn